# Cambridge Movers Test 2 - Listening

## Quiz ID: 6603

**Question 1** (Question ID: 103-263030)

**Listen and complete the exercise. There is an example.**

*Thay cho "draw lines" như trong ví dụ, em hãy nghe và kéo từng ô tên vào ô trống trên hình người được nói tới.*

00:00 / 00:00

**Example: Mary** - is sitting down, with the star on her T-shirt.

| | | | |
|---|---|---|---|
| Clare | Jim | Sally | Charlie |
| Lily | Sam | | |

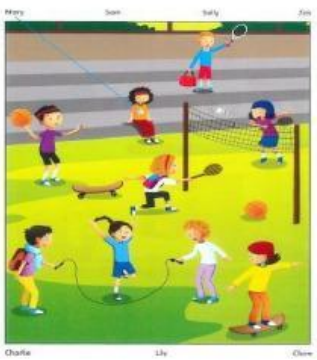


5



LIVEWORKSHEETS

**Question 2** (Question ID: 103-261700)

**Listen and write. There is one example.**

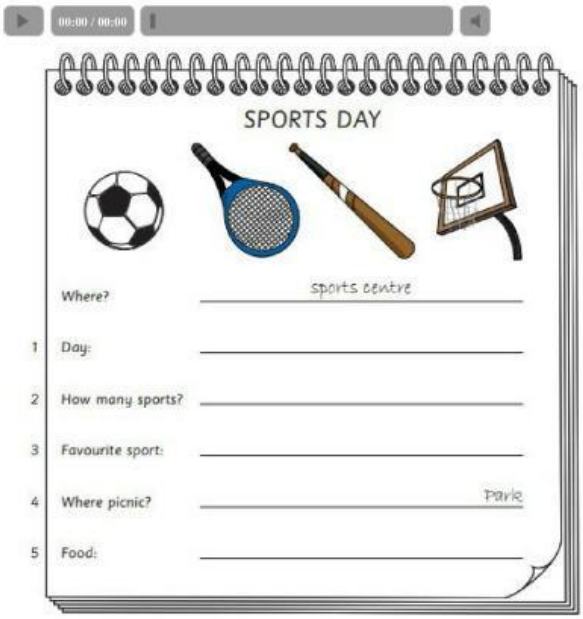


**Example:** Where was the sports day at? **..sports centre..**

**Question:**

1. What day was the sports day on? Q2.1.....
2. How many different kinds of sports were there? Q2.2.....
3. What is his favourite sport? Q2.3.....
4. Where is the picnic? Q2.4..... park
5. What did he have to eat? Q2.5.....

*Đề thi được tải về từ* ***Hệ thống ôn luyện thông minh TiengAnhK12.com***

LIVEWORKSHEETS

**Question 3** (Question ID: 103-263063)

**Mr.Bath is telling Jill about things he got in different places. What did he get in each place? Listen and write a letter in each box. There is one example.**

the village - ..**B**..

the station - Q3.1.....

the bus stop - Q3.2.....

the car park - Q3.3.....

the funfair - Q3.4.....

the supermarket - Q3.5.....

**Listen and choose the correct answer. There is one example.**

**Question 4** (Question ID: 103-261744)

**What game did the children play?**

A. A

B. B

C. C

*Đề thi được tải về từ* ***Hệ thống ôn luyện thông minh TiengAnhK12.com***

LIVEWORKSHEETS

**Question 5** (Question ID: 103-262064)

**What did the children have for lunch?**

A. A

B. B

C. C

**Question 6** (Question ID: 103-263081)

**Where is Fred's brother now?**

A. A

B. B

C. C

**Question 7** (Question ID: 103-263475)

**Where is Jack's red sweater now?**

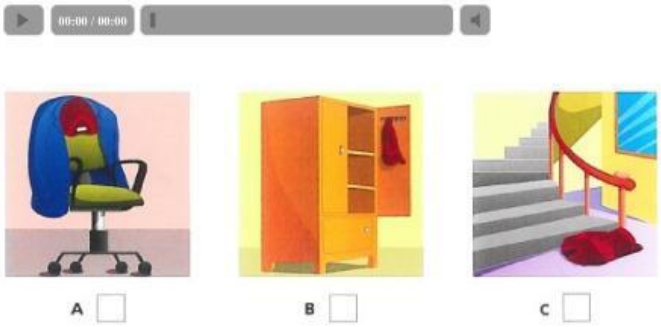


A. A

B. B

C. C

**Question 8** (Question ID: 103-264403)

**What did Sally get for her birthday?**

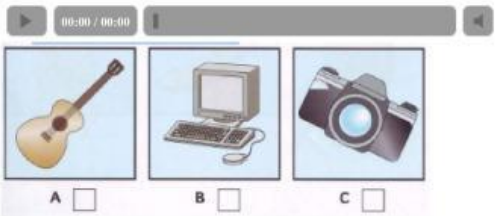


A. A

B. B

C. C

**Question 9** (Question ID: 103-263089)

**Listen and color and write. There is one example.**

*Em hãy nghe và kéo từng ô màu sắc và chữ viết vào ô trống trên hình được nói tới.*
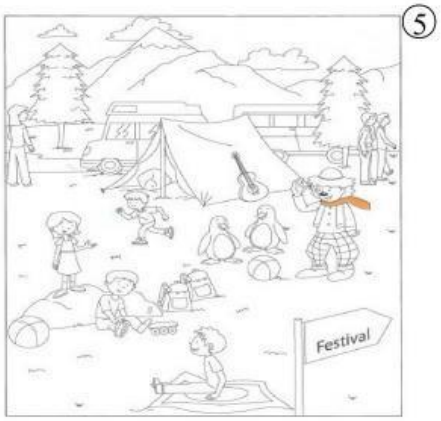
| | | | |
|---|---|---|---|
| MUSIC | yellow | pink | blue |
| green | | | |